ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 401/BC-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 11 năm 2019*

BÁO CÁO
Kết quả công tác tư pháp năm 2019 và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2020

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Trong năm 2019, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục chuyển biến và đạt được những kết quả tích cực; công tác tư pháp đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Cụ thể như sau:

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2019

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Công tác chỉ đạo, điều hành của ngành Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục được đổi mới, bám sát mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trên cơ sở 08 nhóm nhiệm vụ trọng tâm tại Báo cáo số 13/BC-BTP ngày 15/01/2019 của Bộ Tư pháp và 10 nhóm nhiệm vụ chủ yếu theo Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 15/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 23/01/2019 về thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2019 và chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện kịp thời ban hành Chương trình, Kế hoạch công tác của đơn vị mình để cụ thể hóa các nhiệm vụ về công tác tư pháp, pháp chế.

Trên cơ sở Chương trình công tác của Bộ Tư pháp và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp tập trung triển khai thực hiện; thường xuyên rà soát, theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ. Trong năm 2019, Sở Tư pháp được UBND tỉnh giao thực hiện 130 nhiệm vụ. Hiện nay, đã hoàn thành 122 nhiệm vụ, đang tiếp tục thực hiện 08 nhiệm vụ, không có nhiệm vụ quá hạn. Bên cạnh nhiệm vụ chuyên môn, công chức, viên chức ngành Tư pháp và đội ngũ cán bộ pháp chế ở các sở, ban, ngành còn tích cực, chủ động tham mưu cho chính quyền các cấp giải quyết những vấn đề pháp lý phát sinh trong điều hành phát triển kinh tế - xã hội; tích cực phối

hợp với các ngành triển khai các nhiệm vụ, qua đó kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp công tác. Công tác cải cách hành chính, đổi mới lề lối làm việc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành; việc ứng dụng các phần mềm trong các lĩnh vực chuyên ngành và trong theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ... được quán triệt và sử dụng phổ biến, mang lại hiệu quả cao.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và quản lý nhà nước về công tác pháp chế

Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được triển khai đúng quy định, đảm bảo tính dự báo và ưu tiên giải quyết những vấn đề cấp bách, bức thiết. Năm 2019, HĐND, UBND cấp tỉnh đã ban hành 74 văn bản QPPL, cấp huyện ban hành 01 văn bản QPPL, cấp xã không ban hành văn bản QPPL.

Công tác thẩm định, góp ý văn bản QPPL tiếp tục được chú trọng, nâng cao về chất lượng, đảm bảo về thời gian. Trong năm, cấp tỉnh đã thẩm định 80 dự thảo văn bản QPPL, góp ý 161 dự thảo văn bản QPPL của Trung ương và của tỉnh. Quá trình thẩm định, góp ý văn bản được thực hiện đúng quy trình, nghiêm túc; được các cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, đánh giá cao, góp phần nâng cao chất lượng văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.

Công tác kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực năm 2018. Theo đó, có 07 Nghị quyết hết hiệu lực toàn bộ, 01 Nghị quyết hết hiệu lực một phần; 24 Quyết định hết hiệu lực toàn bộ và 10 Quyết định hết hiệu lực một phần. Đã chỉ đạo Sở Tư pháp tự kiểm tra 51 văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành, qua kiểm tra hầu hết các văn bản đều đảm bảo nội dung, thể thức, kỹ thuật soạn thảo theo quy định. Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các đơn vị thực hiện tự kiểm tra văn bản QPPL trong các lĩnh vực: Công thương, nội vụ, thanh tra, công an, ngoại giao, tài nguyên môi trường, giáo dục và đào tạo, kế hoạch và đầu tư, nông nghiệp và phát triển nông thôn,.... Qua tự kiểm tra theo chuyên ngành, cơ bản các văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành đều đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, nội dung. Tuy vậy, vẫn còn một số sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản.

Trên cơ sở kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh giai 2014 - 2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh kỳ 2014 - 2018. Theo đó, có 312 văn bản QPPL còn hiệu lực; 13 văn bản QPPL cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới; 28 văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần và 120 văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực

toàn bộ. Đã chỉ đạo Sở Tư pháp sơ kết 05 năm thi hành Hiến pháp năm 2013 trên địa bàn toàn tỉnh.

Công tác pháp chế tiếp tục được quan tâm. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 32 cán bộ pháp chế (*03 chuyên trách và 29 kiêm nhiệm*) trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Trong năm 2019, đội ngũ cán bộ pháp chế tiếp tục tích cực, chủ động tham mưu triển khai nhiệm vụ, góp phần phát hiện và xử lý kịp thời các sai sót trong quá trình áp dụng pháp luật, nâng cao chất lượng, tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch của hệ thống văn bản pháp luật địa phương.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) được quan tâm thực hiện, phát huy hiệu quả với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Đội ngũ người làm công tác PBGDPL được củng cố, kiện toàn. Đến nay, toàn tỉnh có 302 Báo cáo viên pháp luật (*47 Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và 255 Báo cáo viên pháp luật cấp huyện*), 2.612 Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã.

Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2019; ký kết 03 chương trình phối hợp PBGDPL năm 2019; ký kết chương trình phối hợp công tác giai đoạn 2019 - 2023 với Hội Luật gia tỉnh và giai đoạn 2019 - 2021 với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành Đề án tăng cường công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, đồng thời chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Tiếp tục quán triệt, tăng cường phổ biến Luật Tiếp cận thông tin, Luật An ninh mạng, Luật Cảnh sát biển… Đã tổ chức hoặc phối hợp tổ chức 03 Hội nghị tập huấn liên quan đến đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện và đội ngũ giáo viên làm công tác giảng dạy môn giáo dục công dân trên địa bàn tỉnh. Triển khai hiệu quả Ngày pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2019 và tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, đã chỉ đạo Sở Tư pháp biên soạn, cấp phát miễn phí cuốn tài liệu "Một số quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy; phòng, chống tác hại của rượu, bia và phòng, chống xâm hại trẻ em".

Công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được quan tâm, đẩy mạnh thực hiện bằng các hoạt động thiết thực, hiệu quả. Trong đó nổi bật là tổng kết mô hình điểm xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở xã Kỳ Đồng, huyện Kỳ Anh, từ đó rút ra những kinh nghiệm và cách làm hay, mới, hiệu quả để áp dụng cho việc thực hiện nhiệm vụ này trên địa bàn toàn tỉnh. Bên cạnh đó, đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật. Đợt 1 năm 2019, công tác xây dựng nông thôn mới nói chung, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nói riêng đạt được những kết quả khả quan với 16/16 xã phấn đấu và đã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

Công tác hòa giải tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò trong đời sống xã hội, góp phần giải quyết các tranh chấp ngay từ cơ sở, duy trì quan hệ tốt đẹp trong cộng đồng dân cư, giữ gìn trật tự trị an và giảm gánh nặng cho việc giải quyết khiếu nại tố cáo và công tác xét xử. Đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022 trên địa bàn tỉnh"; tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, qua đó nắm bắt các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở để chủ động giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất, kiến nghị Trung ương xem xét, kịp thời xử lý. Trong năm, toàn tỉnh đã tiếp nhận 1.070 vụ hòa giải, trong đó hòa giải thành 833 vụ (*đạt tỷ lệ 81,4%*), 190 vụ hòa giải không thành và 47 vụ chưa giải quyết xong.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) và theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL) được quan tâm chỉ đạo và đáp ứng yêu cầu. Trong năm, đã tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ hướng dẫn biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh. Nhằm tạo cơ sở pháp lý để hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định quy định tiêu chí, thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp trên địa bàn tỉnh đồng thời chỉ đạo Sở Tư pháp biên soạn, phát hành cuốn tài liệu "Hướng dẫn lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính".

Công tác TDTHPL tiếp tục được tỉnh quan tâm, chú trọng. Trên cơ sở Kế hoạch công tác tư pháp năm 2019, đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương ban hành Kế hoạch TDTHPL ngay từ đầu năm, trong đó xác định trọng tâm là theo dõi tình hình thi hành pháp luật liên quan đến bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT) và bảo hiểm thất nghiệp (BHTN). Đã chỉ đạo Sở Tư pháp rà soát, lập danh mục văn bản QPPL có nội dung liên quan đến BHXH, BHYT, BTTN cho người lao động gửi các cơ quan, địa phương để triển khai thực hiện. Đồng thời, để thu thập đầy đủ thông tin, tạo điều kiện cho việc đánh giá toàn diện và khách quan thực trạng thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, tỉnh đã xây dựng mẫu phiếu và thực hiện khảo sát đối với 700 lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Qua khảo sát cho thấy, hiện nay tại các doanh nghiệp, việc tham gia BHYT, BHXH, BHTN đã được chú trọng hơn, tỷ lệ tham gia bảo hiểm có chiều hướng tăng lên. Những thủ tục hành chính chồng chéo, rườm rà, phức tạp trong lĩnh vực BHYT, BHXH, BHTN đã được xóa bỏ. Hệ thống máy móc, trang thiết bị công nghệ thông tin được trang bị tại các cơ quan nhà nước đã góp phần nâng cao hiệu quả quá trình tham gia BHYT, BHXH, BHTN của người lao động và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh về thực hiện "Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai

đoạn năm 2018-2022" được quan tâm triển khai và bước đầu đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Vừa qua, tỉnh đã tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành công tác XLVPHC và TDTHPL năm 2019 tại 03 cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, 03 đơn vị cấp huyện và 08 đơn vị cấp xã. Qua kiểm tra nhận thấy, công tác XLVPHC tại các ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã cơ bản được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thường xuyên thông qua nhiều hình thức, góp phần nâng cao hiểu biết, hạn chế rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp. Các văn bản QPPL, chủ trương, chính sách của tỉnh được cập nhật kịp thời, thường xuyên trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện. Năm 2019, Sở Tư pháp đã phát hành 8.000 Tờ Thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tổ chức 03 Hội nghị tập huấn pháp luật cho doanh nghiệp theo nội dung đã đăng ký với Chương trình 585 của Bộ Tư pháp. Hiện nay, UBND tỉnh đang xem xét ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn mới.

4. Công tác hành chính tư pháp

Trong năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công bố danh mục và quy trình nội bộ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan ở cấp tỉnh tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện ở cấp huyện, cấp xã và xây dựng quy trình nội bộ điện tử để giải quyết liên thông các thủ tục hành chính này. Phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch tiếp tục được vận hành hiệu quả, trong năm, trên toàn tỉnh có 24.075 trẻ em được khai sinh gắn với cấp số định danh cá nhân. Bên cạnh đó, đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh thực hiện Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc theo Kế hoạch của tỉnh và văn bản chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

Chỉ đạo Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp chủ động tham mưu cho UBND cùng cấp triển khai thực hiện nghiêm túc pháp luật về quốc tịch, nuôi con nuôi, góp phần đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Để triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất và hiệu quả các quy định của Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi; ngày 31/5/2019, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND để triển khai Nghị định này. Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với UBND huyện Hương Sơn và UBND huyện Hương Khê tổ chức lễ công bố và trao Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam cho 02 cá nhân người Lào di cư tự do sang Việt Nam. Cơ chế phối hợp giữa ngành Tư pháp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội trong giải quyết nuôi con nuôi tiếp tục được tăng cường. Đã giải quyết 18 trường hợp nuôi con nuôi trong nước và 02 trường hợp nuôi con nuôi nước ngoài.

Công tác xây dựng Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân đạt hiệu quả cao. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp cập nhật, tiếp nhận, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp kịp thời, theo đúng quy định của pháp luật, đáp ứng tốt yêu cầu của các tổ chức, cá nhân. Trong năm 2019, Sở Tư pháp đã cấp 15.189 Phiếu lý lịch tư pháp (*Tăng 1,2 lần so với cùng kỳ năm trước*), trong đó, đã tự tra cứu một phần để cấp Phiếu từ nguồn Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp của ngành. Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính công ích được thực hiện, chiếm khoảng 30% tổng số hồ sơ. Nhờ ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong cấp phiếu, 100% Phiếu lý lịch tư pháp được trả trước, đúng thời gian quy định.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác hộ tịch ở cấp huyện, cấp xã được quan tâm. Đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Trường Trung cấp Luật Đồng Hới tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ nghiệp vụ hộ tịch cho 289 cán bộ làm công tác hộ tịch ở cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

5. Công tác bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

Trong năm 2019, đã chỉ đạo ngành Tư pháp tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ công trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp và kịp thời chấn chỉnh, khắc phục sai sót trong hoạt động của các tổ chức bổ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh. Thể chế trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp của tỉnh về cơ bản đã được hoàn thiện, nhờ đó, các lĩnh vực bổ trợ tư pháp trong thời gian qua đạt kết quả tốt.

Hoạt động công chứng ngày càng chuyên nghiệp, cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu của các tổ chức, cá nhân. Trong năm, đã đề nghị Bộ Tư pháp bổ nhiệm lại công chứng viên cho 01 cá nhân; Cấp thẻ Công chứng viên cho 01 cá nhân; Thực hiện đăng ký kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng cho 05 cá nhân, đăng ký tập sự hành nghề công chứng cho 05 cá nhân; Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động cho 01 Văn phòng công chứng. Hiện nay, toàn tỉnh có 17 Công chứng viên hoạt động trong 08 tổ chức hành nghề công chứng. Để phát triển bền vững hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng.

Công tác quản lý luật sư tiếp tục được quan tâm, chú trọng. Đã đề nghị Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư cho 05 cá nhân; Đăng ký mở văn phòng giao dịch cho 01 công ty luật. Nhìn chung, tình hình tổ chức, hoạt động luật sư trên địa bàn tỉnh khá ổn định với 35 luật sư hành nghề ở 08 tổ chức hành nghề luật sư. Trong năm, đã thực hiện tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động luật sư, qua đó, đề xuất, kiến nghị với Trung ương về các giải pháp để nâng cao chất lượng quản lý nhà nước đối với hoạt động luật sư và chất lượng luật sư trong thời gian tới.

Công tác đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh dần đi vào ổn định. Trong năm, đã thông báo ghi tên vào danh sách tập sự hành nghề đấu giá tài sản cho 03 cá nhân; Cấp thẻ Đấu giá viên cho 03 cá nhân; Cấp giấy đăng ký hoạt động 01 doanh nghiệp đấu giá tài sản; Hoàn thành việc chuyển đổi đăng ký hoạt động 02 doanh nghiệp đấu giá tài sản. Để đảm bảo tính chặt chẽ trong công tác khai thác

khoáng sản, khắc phục các hạn chế, bất cập trong công tác đấu giá đất, đấu giá khoáng sản trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất, quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Hoạt động giám định tư pháp được quan tâm triển khai thực hiện. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp. Hiện nay, đang xem xét ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo Đề án theo đề nghị của Sở Tư pháp.

Công tác trợ giúp pháp lý có nhiều chuyển biến tích cực, ngày càng chuyên nghiệp và đi vào chiều sâu. Đây là hoạt động có ý nghĩa nhân văn, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của những người yếu thế trong xã hội, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân, hạn chế khiếu kiện vượt cấp, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch về công tác trợ giúp pháp lý năm 2019, đồng thời chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức triển khai thực hiện, trong đó chú trọng việc tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng; nâng cao chất lượng tư vấn, hướng dẫn các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý tại cơ sở. Để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã tổ chức Hội nghị tập huấn cho tổ giúp việc của Hội đồng phối hợp liên ngành, người thực hiện trợ giúp pháp lý, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng về phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh, đồng thời tổ chức Hội nghị quán triệt Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của liên bộ Tư pháp, Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng cho đội ngũ này. Năm 2019, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh đã thực hiện 89 cuộc truyền thông về trợ giúp pháp lý tại cơ sở, thu hút gần 5.000 lượt người tham dự; đã hoàn thành việc giải quyết 1.080 vụ việc, trong đó thực hiện tư vấn 955 vụ việc, tham gia tố tụng 124 vụ việc và đại diện ngoài tố tụng 01 vụ việc, trong đó, đặc biệt quan tâm đến các đối tượng là người khuyết tật có khó khăn về tài chính, công nhân, Nhân dân lao động tại khu kinh tế Vũng Áng…. Nhiều vụ việc bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho đối tượng trợ giúp pháp lý do Luật sư - Cộng tác viên và Trợ giúp viên pháp lý tham gia đã được Tòa án chấp nhận giảm án, chuyển khung hình phạt, hòa giải thành.

7. Công tác xây dựng ngành; đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học pháp lý

Công tác tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức của các cơ quan tư pháp, pháp chế tiếp tục được quan tâm, chú trọng, đặc biệt là cán bộ nữ, cán bộ trẻ. Đã chỉ đạo Sở Tư pháp tuyển dụng 03 viên chức; Thực hiện quy trình bổ nhiệm 03 Phó Giám đốc, 01 Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng Trung tâm thuộc Sở; Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2015-2020, 2016-2021 và giai đoạn 2020-2025, 2021-2026. Trên cơ sở Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 11/12/2018 về việc sửa đổi Khoản 2, Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 16/3/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh, theo đó, Sở Tư pháp đã sáp nhập

Phòng Hành chính tư pháp và Phòng Bổ trợ tư pháp thành phòng Hành chính và Bổ trợ tư pháp; Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL và Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thành Phòng Xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật, đồng thời thực hiện quy trình bổ nhiệm 02 Trưởng phòng, 03 Phó trưởng phòng thuộc Sở sau sáp nhập. Hiện nay Sở Tư pháp có 05 Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và 04 đơn vị sự nghiệp trực thuộc với 63 biên chế công chức, viên chức, người lao động theo Nghị định số 68. Trong năm 2019, UBND tỉnh tiếp tục tập trung chỉ đạo ngành Tư pháp đẩy mạnh công tác về cơ sở, tăng cường phối hợp giải đáp, kiến nghị, hướng dẫn nghiệp vụ cho các địa phương, nhất là trong công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật do ngành phụ trách.

Công tác nghiên cứu khoa học pháp lý tiếp tục được quan tâm, chú trọng. Trong năm, Sở Tư pháp đã ứng dụng 01 đề tài nghiên cứu cấp tỉnh, 15 đề tài nghiên cứu cấp Sở (*được công nhận trong năm 2018, 2019*), trong đó chú trọng đến việc ứng dụng công nghệ thông tin, những giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc góp phần cải cách hành chính, cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao, ngành Tư pháp còn tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chỉ đạo Sở Tư pháp nghiên cứu, tham gia ý kiến pháp lý 46 vụ việc trên các lĩnh vực: Đất đai, đầu tư, tài nguyên, khoáng sản, xử lý vi phạm hành chính…

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Đã chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân theo quy định. Đến thời điểm báo cáo, Sở Tư pháp đã tổ chức 10 cuộc tiếp công dân định kỳ và 02 cuộc đột xuất, qua đó, đã kịp thời giải đáp cho các tổ chức, cá nhân, tránh khiếu kiện, khiếu nại vượt cấp, kéo dài.

Sở Tư pháp đã tiếp nhận 01 đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, 07 đơn phản ánh, kiến nghị (*trong đó có 02 đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết xong, 06 đơn không thuộc thẩm quyền*). Đối với những đơn không thuộc thẩm quyền, Sở đã có văn bản trả lời và lập phiếu trả đơn, phiếu hướng dẫn đơn hoặc làm phiếu chuyển đơn đến các cơ quan có thẩm quyền có liên quan theo quy định. Tổ chức Đoàn kiểm tra công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực tại 04 Phòng Tư pháp và 08 đơn vị cấp xã; kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, luật sư, đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh.

9. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính; công tác thi đua khen thưởng

Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin có nhiều đổi mới, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. Chỉ đạo Sở Tư pháp tiếp tục áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001: 2015, sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc thay cho việc chuyển, nhận bằng văn bản giấy, áp dụng chữ ký số. Các phần mềm để phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, công tác chuyên môn, nghiệp vụ tiếp tục

được ứng dụng hiệu quả, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết công việc, đảm bảo yêu cầu cải cách hành chính trong lĩnh vực tư pháp.

Công tác thi đua, khen thưởng được quan tâm thực hiện. Các phong trào thi đua trong ngành Tư pháp được phát động, tổ chức thực hiện tương đối bài bản, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tiễn của ngành, của địa phương. Công tác khen thưởng được thực hiện công khai, minh bạch, kịp thời. Trong năm, Thủ tướng Chính phủ đã tặng Cờ thi đua cho tập thể Sở Tư pháp và Bằng khen cho 01 cá nhân thuộc Sở.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Khó khăn, hạn chế

- Việc ban hành văn bản QPPL của một số đơn vị chưa tuân thủ đúng quy trình; việc lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động đôi lúc chưa được các cơ quan, đơn vị quan tâm đúng mức.

- Công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được chú trọng nhưng hiệu quả chưa cao, một số doanh nghiệp còn có ý thức chủ quan, nhận thức chưa đầy đủ về vai trò của pháp luật trong hoạt động, sản xuất của doanh nghiệp.

- Nguồn kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật còn hạn chế, chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ công tác. Kỹ năng, kiến thức của một số hòa giải viên chưa đáp ứng yêu cầu; Việc khai thác tủ sách pháp luật ở một số địa phương chưa thực sự hiệu quả.

- Công tác TDTHPL chưa mang tính tổng thể, chủ yếu vẫn theo vụ việc và chưa thường xuyên, chưa phản ánh đúng những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành pháp luật. Việc thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác XLVPHC và TDTHPL trên địa bàn tỉnh vẫn bộc lộ một số hạn chế, hiệu quả chưa cao.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ tham mưu công tác XLVPHC và TDTHPL vẫn còn hạn chế; Lưu trữ hồ sơ chưa đáp ứng yêu cầu; Áp dụng mức phạt tiền chưa đảm bảo quy định,…

- Vẫn còn tình trạng sai sót trong quản lý và đăng ký hộ tịch, một số địa phương thực hiện thủ tục nhận nuôi con nuôi chưa chặt chẽ, dẫn đến sai phạm.

- Chưa xây dựng được cơ sở dữ liệu công chứng và thành lập tổ chức Đảng trong Đoàn luật sư.

- Công tác tham mưu quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm, đặc biệt là công tác kiểm tra định kỳ tại Văn phòng đăng ký đất đai theo quy định của pháp luật còn khó khăn do ngành Tư pháp không trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đăng ký giao dịch bảo đảm.

- Đội ngũ giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc công tác tại các sở đều kiêm nhiệm, ít được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ giám định; Bên cạnh đó, số lượng người giám định tư pháp trong từng lĩnh vực là rất ít và phân bổ ở các chuyên ngành khác nhau nên khó khăn trong tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tại địa phương.

- Chính sách đãi ngộ về công tác trợ giúp pháp lý còn hạn chế nên chưa khuyến khích các Luật sư ký hợp đồng tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý.

2. Nguyên nhân

- Khối lượng công việc Ngành Tư pháp ngày càng tăng, nhiều vụ việc phức tạp, yêu cầu về chất lượng, tiến độ công việc ngày càng cao, nhất là ở cấp xã... Trong khi đó, đội ngũ công chức của ngành Tư pháp một số nơi chưa đáp ứng đầy đủ cả số lượng và chất lượng.

- Nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác tư pháp, đặc biệt là công tác QLXLVPHC, TDTHPL, PBGDPL, giám định tư pháp và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của một số đơn vị, địa phương chưa cao.

- Việc thành lập Phòng pháp chế ở các sở, ban, ngành còn khó khăn do thiếu biên chế. Đa số các đơn vị chỉ bố trí cán bộ pháp chế kiêm nhiệm, hầu hết không có trình độ chuyên môn ngành luật, do đó việc tham mưu xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL hiệu quả chưa cao.

- Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa đa dạng, chưa thực sự thu hút sự quan tâm của các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Thể chế về TDTHPL chưa được quy định cụ thể, thống nhất. Trong khi đó, đây là lĩnh vực có phạm vi rộng, liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực.

- Chưa có giải pháp thực sự hiệu quả để nâng cao chất lượng công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Việc xây dựng cơ sở dữ liệu công chứng đòi hỏi nguồn kinh phí khá lớn nên các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn trong triển khai thực hiện.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC NĂM 2020

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2020

1. Nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2020

Dự kiến trong năm 2020, ngành Tư pháp Hà Tĩnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa và cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, hệ thống công báo điện tử. Theo dõi, đôn đốc việc ban hành các văn bản quy định chi tiết, bảo đảm có hiệu lực cùng thời điểm với văn bản QPPL của cấp trên. Thực hiện tốt công tác xây dựng, thẩm định, tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL theo thẩm quyền. Tăng cường đôn đốc, theo dõi việc xử lý các văn bản trái pháp luật; kiến nghị xử lý trách nhiệm khi ban hành, tham mưu ban hành văn bản trái pháp luật.

1.2. Đẩy mạnh công tác tổ chức thi hành pháp luật, tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ thuộc "Đề án một số giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022" trên địa bàn tỉnh.

1.3. Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị, địa phương tập trung tuyên truyền, phổ biến các Luật mới, các chính sách của Trung ương, của tỉnh. Triển khai thực

hiện hiệu quả Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021, Đề án tăng cường công tác tuyên truyền, PBGDPL trên địa bàn tỉnh; nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg, nhiệm vụ xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật theo Quyết định 14/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

1.4. Tăng cường quản lý nhà nước và giải quyết tốt các yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực hành chính tư pháp. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2021; tăng cường quản lý, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trên địa bàn tỉnh. Giải quyết dứt điểm tình trạng tồn đọng thông tin lý lịch tư pháp.

1.5. Thực hiện các giải pháp phát triển các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp. Tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý vi phạm trong lĩnh vực này.

1.6. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý, các văn bản hướng dẫn thi hành và Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025. Tăng cường hoạt động trợ giúp pháp lý trong tố tụng, truyền thông về trợ giúp pháp lý và trợ giúp pháp lý bằng hình thức tư vấn tại cơ sở.

1.7. Ban hành Quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp sau khi Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ được ban hành. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với việc tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức cho đội ngũ công chức, viên chức ngành Tư pháp đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

1.8. Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý điều hành. Thực hiện nghiêm chủ trương về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng; thực hiện các giải pháp chăm lo, nâng cao đời sống công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp.

2. Giải pháp chủ yếu

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ trên cơ sở bám sát Kế hoạch công tác tư pháp và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2020 của tỉnh.

- Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành; lề lối, kỷ cương, kỷ luật công việc. Gắn việc chỉ đạo triển khai với việc kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý vi phạm. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng kịp thời, chính xác, công bằng, đảm bảo tỷ lệ khen thưởng hợp lý đối với cá nhân trực tiếp làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức ngành Tư pháp. Thực hiện đánh giá công chức, viên chức thực chất, phản ánh đúng năng lực, kết quả công tác. Quan tâm giải quyết chế độ, chính sách cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả cơ chế phối hợp giữa ngành Tư pháp với các ngành, với cấp ủy, chính quyền các cấp; tăng cường công tác hướng về cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Bộ Tư pháp và các cơ quan Trung ương để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường sử dụng các phần mềm hỗ trợ công việc trong các lĩnh vực chuyên ngành và tiếp nhận, xử lý công việc trên môi trường mạng.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục quan tâm chỉ đạo công tác tư pháp ở địa phương; tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ tư pháp địa phương, đặc biệt là công chức tư pháp - hộ tịch ở cấp xã và đội ngũ trợ giúp viên pháp lý, chuyên viên pháp lý.

2. Hoàn thiện thể chế về TDTHPL phù hợp với thực tiễn thi hành; xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC để việc theo dõi, đánh giá đảm bảo tính chính xác, góp phần quản lý tốt công tác XLVPHC trên phạm vi toàn tỉnh cũng như toàn quốc.

3. Sớm ban hành Chỉ tiêu thống kê quốc gia làm cơ sở cho việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

4. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Công chứng năm 2014 về xây dựng cơ sở dữ liệu công chứng thì: "Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng và các bộ, ngành có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng và quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu công chứng tại các địa phương", tuy vậy, đến nay vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu công chứng tại địa phương. Do đó, đề nghị Bộ Tư pháp và các Bộ ngành sớm quan tâm thực hiện.

5. Tham mưu Hội đồng Phối hợp liên ngành Trung ương về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tiếp tục quan tâm, chỉ đạo sát sao các cơ quan tiến hành tố tụng cấp dưới thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý, Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC và các văn bản pháp luật có liên quan.

6. Thực tiễn thời gian qua, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao để giải quyết, thực hiện một số hoạt động tư pháp nhưng đến nay công tác trợ giúp pháp lý chưa được đề cập đến trong Chương trình phối hợp này. Do đó, đề nghị Bộ Tư pháp đưa công tác trợ giúp pháp lý vào chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Tư pháp và Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

7. Hàng năm, Bộ Tư pháp có ban hành văn bản hướng dẫn tổng kết năm, trong đó yêu cầu các địa phương báo cáo thêm 04 biểu mẫu báo cáo về công tác tổ chức cán bộ. Tuy vậy, ở địa phương thường có văn bản sớm hướng dẫn các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị cấp huyện báo cáo kết quả công tác tư pháp

và gửi về Sở Tư pháp trước ngày 31/10 để thực hiện báo cáo thống kê và báo cáo kết quả các lĩnh vực công tác về Bộ Tư pháp đảm bảo đúng thời gian quy định. Do đó, khi tiếp nhận văn bản của Bộ thì Sở Tư pháp phải có văn bản yêu cầu các địa phương bổ sung báo cáo theo các biểu mẫu này. Vì vậy, để các địa phương chủ động triển khai thực hiện, đề nghị Bộ Tư pháp quan tâm ban hành văn bản quy định về biểu mẫu báo cáo công tác tổ chức cán bộ.

Trên đây là kết quả công tác tư pháp năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2020, UBND tỉnh Hà Tĩnh báo cáo Bộ Tư pháp theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, TP, thị xã;
- Lưu: VT, NC_1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh (M)
Tỉnh Hà Tĩnh
ubhatinh@hatinh.gov.vn
Giờ ký: 2019-12-03T13:52:39.2257572+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Đặng Quốc Vinh